

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ
SỞ LAO ĐỘNG-THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI

Số: 99 /SLĐTBXH-BTXH

V/v đăng tải dự thảo văn bản QPPL
lên Cổng Thông tin điện tử tỉnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Trị, ngày 10 tháng 01 năm 2020

Kính gửi: Trung tâm Tin học - Văn phòng UBND tỉnh.

Thực hiện Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc thông qua Kế hoạch tổ chức các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2020; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi tặng quà, chúc thọ, mừng thọ cho người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Công văn số 3731/UBND-NC ngày 13 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc thực hiện lấy ý kiến dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, kính đề nghị Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét đăng tải theo quy định dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi tặng quà, chúc thọ, mừng thọ cho người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. (Đính kèm theo là các dự thảo văn bản).

Xin trân trọng cảm ơn./. *u*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- Lưu: VT, BTXH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Bùi Văn Thắng

Số:/TT-UBND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2020

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định mức chi tặng quà chúc thọ, mừng thọ cho người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và các văn bản có liên quan, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi tặng quà chúc thọ, mừng thọ cho người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

Điểm a, khoản 2, Điều 3 Thông tư số 96/2018/TT-BTC ngày 18/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú; chúc thọ, mừng thọ; ưu đãi tín dụng và biểu dương, khen thưởng người cao tuổi (sau đây gọi là Thông tư số 96/2018/TT-BTC) đã quy định:

“- Người cao tuổi thọ 100 tuổi được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam chúc thọ và tặng quà gồm 5 mét vải lụa và 700.000 đồng tiền mặt;

- Người cao tuổi thọ 90 tuổi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chúc thọ và tặng quà gồm hiện vật trị giá 150.000 đồng và 500.000 đồng tiền mặt;

Mức chi nêu trên là mức tối thiểu. Căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương và tình hình thực tế, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có thể xem xét, quyết định mức chi cao hơn mức quy định tại Thông tư này; đồng thời xem xét, quyết định theo thẩm quyền mức quà tặng người cao tuổi ở tuổi 70, 75, 80, 85, 95 tuổi và trên 100 tuổi trên cơ sở đề xuất của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh”

Căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng và trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét ban hành Nghị quyết Quy định mức chi tặng quà chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Quảng Trị là cần thiết và đúng quy định của pháp luật.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Việc ban hành Nghị quyết này nhằm quy định cụ thể mức chi tặng quà chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Quảng Trị theo khả năng cân đối ngân sách tỉnh; làm căn cứ để các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan

lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo quy định.

2. Quan điểm

Nghị quyết mức chi tặng quà chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh đảm bảo yêu cầu về tính hợp hiến, hợp pháp, tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách địa phương; đảm bảo công khai, dân chủ trong việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của các tổ chức, cá nhân trong quá trình xây dựng và ban hành Nghị quyết.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Dự thảo Nghị quyết đã được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của tỉnh; lấy ý kiến của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản và đã được tổng hợp vào báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến tham gia vào dự thảo Nghị quyết.

Dự thảo nghị quyết đã được Sở Tư pháp thẩm định tại báo cáo số .../BC-STP về việc thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và xã hội đã tiếp thu, giải trình các ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp và hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết.

IV. Bố cục và nội dung cơ bản của Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết gồm 05 điều, bao gồm:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này Quy định mức chi tặng quà chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện chúc thọ, mừng thọ.
- b) Người cao tuổi là Công dân Việt nam có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, có tuổi thọ: 70, 75, 80, 85, 90, 95, 100 và trên 100 tuổi.

Điều 2. Mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ

1. Quy định mức chi tặng quà chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi thọ 70, 75, 80, 85, 95, và trên 100 tuổi thực hiện theo các mức sau:

- a) Người cao tuổi thọ trên 100 tuổi được chúc thọ và tặng quà 900.000 đồng tiền mặt/người;
- b) Người cao tuổi thọ 95 tuổi được chúc thọ và tặng quà 650.000 đồng tiền mặt/người;
- c) Người cao tuổi thọ 70, 75, 80, 85 tuổi được chúc thọ và tặng quà 350.000 đồng tiền mặt/người;

2. Người cao tuổi thọ 90 tuổi và thọ 100 tuổi được tặng quà chúc thọ, mừng thọ theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 3 Thông tư số 96/2018/TT-BTC ngày 18 tháng 10 năm 2018 của Bộ Tài chính, cụ thể:

a) Người cao tuổi thọ 100 tuổi được Chủ tịch nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam chúc thọ và tặng quà gồm 5 mét vải lụa và 700.000 đồng tiền mặt;

b) Người cao tuổi thọ 90 tuổi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chúc thọ và tặng quà gồm hiện vật trị giá 150.000 đồng và 500.000 đồng tiền mặt.

3. Việc tặng quà chúc thọ, mừng thọ đối với người cao tuổi 70, 75, 80, 85, 95, và trên 100 tuổi bằng hiện vật, bằng tiền mặt hoặc cả hiện vật và tiền mặt do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn quyết định trên cơ sở đề xuất của Hội người cao tuổi tại địa phương.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí tặng quà chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi do ngân sách nhà nước bảo đảm và được bố trí như sau:

1. Kinh phí tặng quà chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi thọ 90 tuổi và 100 tuổi được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Kinh phí tặng quà chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi thọ 70, 75, 80, 85, 95 và trên 100 tuổi được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của ngân sách các huyện, thị xã, thành phố để bố trí cho cơ quan, đơn vị đã được giao nhiệm vụ tặng quà cho người cao tuổi theo phân cấp của địa phương.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh; các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị Khóa VII, Kỳ họp thứ 14 thông qua ngày tháng năm 2020 và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2020.

Kính đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa VII, Kỳ họp thứ 14 xem xét, quyết định./.

(Gửi kèm theo là các hồ sơ, tài liệu có liên quan).

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Tư pháp, Lao động – TB&XH;
- VPUB: CVP, PCVP ;
- Lưu: VT, VX, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2020/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2020

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức chi tặng quà chúc thọ, mừng thọ cho người cao tuổi
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VII KỲ HỌP THỨ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015;*

Căn cứ Luật Người cao tuổi ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 06/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người
cao tuổi;*

*Căn cứ Thông tư số 96/2018/TT-BTC ngày 18 tháng 10 năm 2018 của Bộ
Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho
người cao tuổi tại nơi cư trú; chúc thọ, mừng thọ; ưu đãi tín dụng và biểu dương,
khen thưởng người cao tuổi;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2020 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc xin ý kiến thông qua Quy định mức chi chúc thọ,
mừng thọ và tặng quà cho người cao tuổi trên địa tỉnh Quảng Trị; Báo cáo thẩm
tra số /BC-VHXXH ngày tháng năm 2020 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội
đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định mức chi quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn
tỉnh Quảng Trị.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Cơ quan, đơn vị, tổ chức được giao nhiệm vụ thực hiện chúc thọ, mừng
thọ người cao tuổi;

b) Người cao tuổi là công dân Việt Nam, có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, có tuổi thọ ở tuổi 70, 75, 80, 85, 90, 95, 100 và trên 100 tuổi.

Điều 2. Mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ

1. Quy định mức chi tặng quà chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi thọ 70, 75, 80, 85, 95, và trên 100 tuổi thực hiện theo các mức sau:

a) Người cao tuổi thọ trên 100 tuổi được chúc thọ và tặng quà 900.000 đồng tiền mặt/người;

b) Người cao tuổi thọ 95 tuổi được chúc thọ và tặng quà 650.000 đồng tiền mặt/người;

c) Người cao tuổi thọ 70, 75, 80, 85 tuổi được chúc thọ và tặng quà 350.000 đồng tiền mặt/người;

2. Người cao tuổi thọ 90 tuổi và thọ 100 tuổi được tặng quà chúc thọ, mừng thọ theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 3 Thông tư số 96/2018/TT-BTC ngày 18 tháng 10 năm 2018 của Bộ Tài chính Quy định quản lý và sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú; chúc thọ, mừng thọ; ưu đãi tín dụng và biểu dương, khen thưởng người cao tuổi, cụ thể:

a) Người cao tuổi thọ 100 tuổi được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam chúc thọ và tặng quà gồm 5 mét vải lụa và 700.000 đồng tiền mặt;

b) Người cao tuổi thọ 90 tuổi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chúc thọ và tặng quà gồm hiện vật trị giá 150.000 đồng và 500.000 đồng tiền mặt.

3. Việc tặng quà chúc thọ, mừng thọ đối với người cao tuổi thọ 70, 75, 80, 85, 95, và trên 100 tuổi bằng hiện vật, bằng tiền mặt hoặc cả hiện vật và tiền mặt do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn quyết định trên cơ sở đề xuất của Hội người cao tuổi tại địa phương.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí tặng quà chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi do ngân sách nhà nước bảo đảm và được bố trí như sau:

1. Kinh phí tặng quà chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi thọ 90 tuổi và 100 tuổi được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Kinh phí tặng quà chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi thọ 70, 75, 80, 85, 95 và trên 100 tuổi được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của ngân sách các huyện, thị xã, thành phố để bố trí cho cơ quan, đơn vị đã được giao nhiệm vụ tặng quà cho người cao tuổi theo phân cấp của địa phương.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị Khóa VII, Kỳ họp thứ 14 thông qua ngày tháng năm 2020 và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2020./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính; Bộ Lao động- TB&XH;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể chính trị cấp tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy; ĐDBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành liên quan;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- TT Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, hồ sơ kỳ họp.

CHỦ TỊCH